

Ngày: 21 - 8 - 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EAKAR, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Luyên.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hải Bình.

Ông Nguyễn Thế Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Yến – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Quế – Kiểm sát viên.

Ngày 21/8/2018, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã C, huyện EK, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/2018/HSST ngày 01 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Lê Tiến A, sinh năm 1995, tại huyện V, tỉnh Thanh Hóa; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 1, thị trấn EK1, huyện EK, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp ổn định; Trình độ văn hóa: 09/12; Tiền án, tiền sự: Không. Dân tộc: Kinh. Con ông Lê Đình B, sinh năm 1965; Con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1969. Hiện cùng cư trú tại Tổ dân phố 1, thị trấn EK1, huyện EK, tỉnh Đắk Lắk. Bị cáo chưa có vợ, con.

Nhân thân: Ngày 06/02/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 29 tháng 14 ngày về tội “ *Cướp giật tài sản*”(đã được xóa án tích và sinh sống tại địa phương cho đến ngày phạm tội). Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/6/2018 tại Nhà tạm giữ Công an huyện EK. (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Lê Văn H, sinh năm: 1958 (*Vắng mặt*).

Cư trú tại: Tổ dân phố 10, thị trấn EK1, huyện EK, tỉnh Đắk Lắk

- Người làm chứng:

Anh Lê Đình T, sinh năm: 1985 (*Vắng mặt*).

Cư trú tại: Thôn 2, xã EP, huyện EK, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên khoảng 20 giờ ngày 09/6/2018. Lê Tiến A đón xe thô từ thị trấn EK1, huyện EK đi vào thôn 8, xã C, huyện EK gặp một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch và mua của người đàn ông này 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng để về sử dụng. Ngày 10/6/2018, Lê Tiến A lấy một ít ma túy mua được ra sử dụng, số còn lại A cất giấu trong người. Khoảng 22 giờ 40 phút ngày 11/6/2018, Lê Tiến A mang theo số ma túy trên, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47K1 – 5640 đi từ thị trấn EK1 vào xã EP, huyện EK để chơi. Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn 5, xã EP, huyện EK thì bị Công an huyện EK đang làm nhiệm vụ tại đây phát hiện và bắt quả tang. Kiểm tra trên người của Lê Tiến A Công an huyện EK đã phát hiện 01 gói nhựa màu trắng, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể trong suốt, cất giấu trong ví da màu đen để trong túi quần phía sau bên phải mà Lê Tiến A đang mặc trên người. Tổ công tác của Công an huyện EK đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Tiến A và thu giữ các đồ vật liên quan.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) gói nhựa màu trắng, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể trong suốt, phát hiện và thu giữ trong ví da màu đen để trong túi quần phía sau bên phải Lê Tiến A đang mặc trên người. Cơ quan điều tra đã tiến hành niêm phong và gửi đi giám định; 01 (một) điện thoại di động NoKia màu đen; 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 47K1 – 5460.

Tại bản kết luận giám định số 537/GĐMT-PC54 ngày 18/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn dạng tinh thể trong suốt đựng trong 01 gói nhựa màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,4819 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 41/KSĐT - HS ngày 01/8/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Lê Tiến A về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Qua quá trình thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lê Tiến A khai nhận: Bị cáo là người nghiện ma túy, do nhu cầu sử dụng ma túy nên vào ngày 09/6/2018, bị cáo đón xe thô vào thôn 8, xã C mua của 01 người đàn ông lạ mặt 01 gói ma túy đá với giá 300.000đ, bị cáo mua mục đích để sử dụng cho bản thân, bị cáo đã mang một ít ra sử dụng, lượng còn lại bị cáo cất trong ví và giấu trong người. Đến ngày 11/6/2018, trên đường đi vào xã EP bị cáo bị tổ công tác Công an huyện EK bắt giữ cùng tang vật.

Tại phiên tòa hôm nay, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện EK giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Tiến A về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Lê Tiến A từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Các biện pháp tư pháp:

- Về vật chứng: Căn cứ Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2; điểm a, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 gói ma túy, loại Methamphetamine, chất rắn dạng tinh thể trong suốt đựng trong 01 gói

nhựa màu trắng được niêm phong. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,4507 gam.

- Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Kar đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Lê Văn H 01 xe mô tô biển số 47K1 – 5460 là chủ sở hữu hợp pháp.

- Trả lại cho bị cáo Lê Tiến A 01 điện thoại di động Nokia màu đen đã qua sử dụng (do không liên quan đến việc phạm tội).

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa.

Tại phần lời nói sau cùng bị cáo đều tỏ thái độ ăn năn và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và biên bản phạm tội quả tang cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được lưu trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn thực tế khách quan. Như vậy, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở pháp lý để chứng minh hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

Vận dụng điều luật nêu trên đối chiếu hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX áp dụng mức hình phạt sao cho thỏa đáng để vừa đề cao được tính nghiêm minh của pháp luật. Đồng thời qua đó giáo dục riêng, răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo nhận thức được rằng ma túy là độc dược, là chất gây nghiện

được nhà nước thống nhất quản lý, sử dụng chặt chẽ, mọi hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đều bị pháp luật xử lý nghiêm minh. Mặc dù nhận thức được như vậy, nhưng với ý thức coi thường pháp luật, chỉ vì thỏa mãn nhu cầu nghiện ma túy của bản thân mà bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội của mình là mua ma túy về tàng trữ để sử dụng. Bị cáo có nhân thân xấu năm 2012 bị Tòa án nhân dân thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, bị cáo đã chấp hành xong bản án, đã được xóa án tích, mặc dù đã bị xử phạt về hành vi cướp giật tài sản, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình mà còn tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để trong quá trình giáo dục, cải tạo bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình, từ đó hoàn thiện lối sống để khi tái hòa nhập cộng đồng bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Do đó, xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp, có căn cứ nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[3] Về vật chứng: Căn cứ Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2; điểm a, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói ma túy, loại Methamphetamine, chất rắn dạng tinh thể trong suốt đựng trong 01 gói nhựa màu trắng được niêm phong. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,4507 gam.

- Đối với chiếc xe mô tô 47K1 – 5460 là phương tiện bị cáo Lê Tiến A sử dụng làm phương tiện phạm tội, xét thấy ông Lê Văn H là chủ sở hữu không biết việc bị cáo A dùng xe mô tô này sử dụng vào việc phạm tội, nên chấp thuận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện EK đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Lê Văn H 01 xe mô tô biển số 47K1 – 5460.

- Trả lại cho bị cáo Lê Tiến A 01 điện thoại di động Nokia màu đen đã qua sử dụng (do không liên quan đến việc phạm tội) theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/8/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk.

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 1, Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lý do trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Tiến A phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Tiến A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 11/6/2018.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2; điểm a, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói ma túy, loại Methamphetamine, chất rắn dạng tinh thể trong suốt đựng trong 01 gói nhựa màu trắng được niêm phong. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,4507 gam.

- Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện EK đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Lê Văn H 01 xe mô tô biển số 47K1 – 5460 là chủ sở hữu hợp pháp.

- Trả lại cho bị cáo Lê Tiến A 01 điện thoại di động Nokia màu đen đã qua sử dụng (do không liên quan đến việc phạm tội) theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/8/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk.

- **Về án phí:** Áp dụng khoản 1, Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Tiến A phải nộp 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện EaKar;
- Chi cục THADS huyện EaKar;
- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu hồ sơ, VP.

(Đã ký)

Nguyễn Thị Luyện

